

HỆ THỐNG NGÂN HÀNG VIỆT NAM: ĐỒNG HÀNH CHIA SẺ KHÓ KHĂN CÙNG KHÁCH HÀNG, ĐẢM BẢO QUYỀN LỢI CHO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ, THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ MẠNH MẼ



TS. TÔN THANH TÂM

● NGÀY NHẬN BÀI: 3/1/2025 ● NGÀY BIÊN TẬP: 17/1/2025 ● NGÀY DUYỆT ĐĂNG: 20/1/2025

Digital transformation

ẢNH: ĐỨC TRUNG

Tóm tắt: Từ góc độ chia sẻ khó khăn cùng khách hàng thông qua hàng loạt các cơ chế chính sách cho phép cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí và giữ nguyên nhóm nợ... đến góc độ đảm bảo quyền lợi đầu tư chứng khoán cho các nhà đầu tư cổ phiếu ngân hàng đang niêm yết trên các sàn giao dịch chứng khoán Việt Nam (HOSE, HNX, Upcom) cho thấy, sự hy sinh đóng góp thầm lặng của toàn bộ hệ thống ngân hàng Việt Nam dành cho khách hàng kể từ khi đại dịch COVID-19 bùng phát vào năm 2019, cho đến siêu bão Yagi tàn quét các tỉnh, thành phía Bắc vào năm 2024 là rất lớn. Sự hy sinh thầm lặng đó sẽ được phân tích từ góc độ ban hành kịp thời các cơ chế chính sách đến việc chia sẻ lợi nhuận của ngân hàng để hỗ trợ khách hàng, giúp khách hàng giảm thiểu chi phí, vững tin trong quá trình khôi phục và phát triển sản xuất kinh doanh (SXKD)...; Mặc dù những hành động đó khó có thể quy đổi chính xác bằng tiền nhưng có thể thấy được sự ổn định kinh tế vĩ mô trong suốt 5 năm qua có những đóng góp quan trọng từ các quyết định về chính sách tiền tệ kịp thời, đúng đắn, hiệu quả.....của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN).

Từ khóa: Ngành Ngân hàng, chuyển đổi số, bão Yagi, chính sách tiền tệ

VIETNAM BANKING SYSTEM: ACCOMPANYING AND SHARING DIFFICULTIES WITH CUSTOMERS, ENSURING BENEFITS FOR INVESTORS, IMPLEMENTING STRONG DIGITAL TRANSFORMATION

Abstract: From the perspective of sharing difficulties with customers through a series of policy mechanisms, allowing restructuring of debt repayment terms, exemption or reduction of interest and fees, and keeping the debt group intact to the ensuring the rights of investors of bank stocks listed on Vietnamese stock exchanges (HOSE, HNX, Upcom)... all show the silent sacrifice of contributions of the entire Vietnam banking system for their customers since the outbreak of COVID-19 pandemic in 2019, until the sweeping of super typhoon Yagi across the northern provinces and cities in 2024. That silent sacrifice will be analyzed from the perspective of timely promulgation of policy mechanisms to the profit sharing of banks to support customers, helping them minimize costs, gaining confidence in the process of restoring and developing production and business activities... Although it's difficult to accurately convert into money, we can see the very important role and timely, right, effective monetary policy decisions of the State Bank of Vietnam (SBV) in the macroeconomic stability of our country over the past 5 years.

Keywords: Banking sector, digital transformation, Yagi storm, monetary policy

HỆ THỐNG NGÂN HÀNG CHIA SẺ KHÓ KHĂN CÙNG KHÁCH HÀNG BẰNG NHỮNG CHÍNH SÁCH THIẾT THỰC, KỊP THỜI, HIỆU QUẢ VÀ BẰNG CHÍNH LỢI NHUẬN CỦA NGÂN HÀNG

- Ban hành 6 Thông tư hỗ trợ khách hàng trong đại dịch COVID-19, hàm chứa trong đó là sự chia sẻ lợi nhuận của ngân hàng dành cho khách hàng.

Có thể thấy, trong tất cả các loại rủi ro mà toàn bộ nền kinh tế nói chung, ngành Ngân hàng và khách hàng nói riêng gặp phải trong 5 năm qua đó chính là đại dịch COVID-19 và thảm họa thiên nhiên bão Yagi (cơn bão số 3). Hai đại thảm họa này xảy ra liên tiếp đã kéo theo sự chông chênh về khó khăn từ năm 2019 cho đến nay (năm 2025) và có thể kéo dài cho đến

hết năm 2027 như dự báo của NHNN đưa ra trong Thông tư số 53/2024/TT-NHNN, theo đó cho phép các tổ chức tín dụng (TCTD) gia hạn nợ với khách hàng gặp khó khăn đến ngày 31/12/2027. Rõ ràng, từ rủi ro do đại dịch COVID-19, đến siêu bão Yagi gây ra cho thấy, sự tàn phá của những loại rủi ro này là hết sức nặng nề và bao trùm lên toàn bộ các ngành, nghề, lĩnh vực và cả sinh mạng con người. Những loại rủi ro này có hậu quả thường nằm ngoài mọi dự báo của các nhà chuyên môn (y học, thời tiết...) và các nhà hoạch định chính sách, vì vậy, việc khắc phục hậu quả đòi hỏi phải có những chính sách quyết đoán, kịp thời, đồng bộ, nhanh chóng giữa các công cụ điều hành kinh tế vĩ mô, cũng như sự triển khai nhanh chóng các Nghị quyết, Chỉ thị của Quốc hội, Chính phủ, các Thông

tư, hướng dẫn của các bộ, ngành và địa phương... thì mới có thể ngăn chặn được đà suy thoái và vực dậy kịp thời sự tăng trưởng nền kinh tế như trong thời gian vừa qua. Một trong những thành quả nổi bật mà ngành Ngân hàng đạt được trong những thời khắc khó khăn nhất đó chính là ban hành kịp thời các Thông tư hướng dẫn. Những Thông tư này không những tạo hành lang pháp lý cho việc triển khai đồng bộ các giải pháp của toàn bộ hệ thống ngân hàng, mà còn tạo ra luồng sinh khí mới, niềm tin mới cho hàng chục triệu khách hàng vững tin khôi phục lại hoạt động sản xuất kinh doanh sau thảm họa.

Cụ thể đối với đại dịch COVID-19, ngay khi đại dịch bùng phát, tình hình SXKD của khách hàng bị gián đoạn, cung-cầu hàng hóa bị đứt gãy, tình cảnh khó khăn, bế tắc bủa vây...

Trước tình hình đó, NHNN đã ban hành kịp thời Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19. Sau 1 năm thực hiện Thông tư 01, NHNN lại tiếp tục ban hành 2 Thông tư bao gồm: Thông tư 03/2021/TT-NHNN ngày 2/4/2021 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 01/2020/TT-NHNN và Thông tư 14/2021/TT-NHNN ngày 7/9/2021 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19.

Với những chính sách hỗ trợ kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả này, toàn bộ hệ thống các TCTD đã vào cuộc quyết liệt, kết quả cho thấy, chỉ tính riêng trong khoảng thời gian từ khi Thông tư 01 có hiệu lực từ tháng 3/2020 đến ngày 26/7/2021, các TCTD đã: (i) cơ cấu lại thời hạn trả nợ cho 198.638 khách hàng với dư nợ 309.147 tỷ đồng; (ii) miễn, giảm, hạ lãi suất cho 787.479 khách hàng với dư nợ 1.395.135 tỷ đồng, lũy kế số tiền lãi đã miễn, giảm cho khách hàng từ ngày 23/1/2020 đến ngày 26/7/2021 là 19.252 tỷ đồng (trong đó số tiền lãi đã miễn giảm thực tế là 14.555 tỷ đồng, số tiền lãi sẽ miễn giảm theo cam kết là 4.697 tỷ đồng); (iii) cho vay mới lãi suất thấp hơn so với trước đại dịch với doanh số lũy kế từ ngày 23/1/2020 đến tháng 7/2021 đạt 4.042 tỷ đồng cho 525.401 khách hàng. Từ con số biết nói này, hệ thống ngân hàng đã chia sẻ từ chính lợi nhuận hợp pháp của mình để hỗ trợ cho khách hàng khắc phục khó khăn, tiếp tục ổn định SXKD.... Nếu chỉ tính riêng việc hạ lãi suất để hỗ trợ cho khách hàng gặp khó khăn, có thể thấy trong giai đoạn từ năm 2021-2024, toàn bộ hệ thống

ngân hàng liên tục hạ lãi suất cho vay từ mức bình quân trước đại dịch vào khoảng 12-14%/năm, đến nay bình quân chỉ vào khoảng 6-7%/năm, đặc biệt có một số ngành, lĩnh vực ưu tiên chỉ còn 4%/năm. Trong khi lãi suất huy động của các ngân hàng hiện dao động trong khoảng 4,7 - 6%/năm. Mức chênh lệch giữa lãi suất huy động và cho vay ngày càng thu hẹp, dẫn đến lợi nhuận của ngân hàng cũng thu hẹp theo. Đây là sự hy sinh từ chính lợi nhuận của ngân hàng để giúp khách hàng giảm bớt gánh nặng vay vốn, từ đó giúp khách hàng tiếp tục ổn định, phát triển SXKD.

Mặc dù nhận được sự hỗ trợ to lớn từ hệ thống ngân hàng, song khách hàng vẫn phải đối chọi với muôn vàn khó khăn thách thức từ dư âm nặng nề của đại dịch COVID để lại, cùng với đó là tình hình địa chính trị thế giới biến động, xung đột, thiên tai, lạm phát, giá cả, tỷ giá, tác động đến quá trình SXKD của khách hàng.... Chính vì vậy, bước vào năm 2023, NHNN tiếp tục ban hành Thông tư 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn. Tiếp đến là Thông tư 06/2024/TT-NHNN ngày 18/6/2024 của NHNN về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn.

Như vậy, chỉ tính riêng việc khắc phục hậu quả của đại dịch COVID-19, NHNN đã ban hành liên tục 6 Thông tư để hỗ trợ khách hàng, đây là điều chưa từng có tiền lệ, là sự phản ứng nhanh nhạy về chính sách tiền tệ mà NHNN đã thực thi, nhờ đó đã góp phần to lớn vào quá trình duy trì mức tăng trưởng tín dụng đều đặn qua các năm 2021, 2022, 2023 ở mức 14%.

- Ban hành 1 Chỉ thị và 1 Thông tư hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng siêu bão Yagi.

Theo thống kê sơ bộ đến ngày 27/9/2024 (sau 20 ngày từ khi siêu bão xảy ra) từ các TCTD và 26 chi nhánh NHNN tại các địa bàn bị ảnh hưởng, cho thấy: số dư nợ tín dụng của các khách hàng doanh nghiệp và cá nhân bị thiệt hại do cơn bão Yagi gây ra khoảng 190.000 tỷ đồng. Nếu nói rộng hơn trên phạm vi nền kinh tế, thì theo thống kê của các cơ quan chức năng, ước thiệt hại vào khoảng gần 3,3 tỷ USD sau bão. Rõ ràng, trong số hàng triệu khách hàng bị thiệt hại do siêu bão Yagi gây ra thì chắc chắn có hàng trăm nghìn khách hàng trước đó đã bị ảnh hưởng nặng nề bởi đại dịch COVID-19 và vừa khôi phục lại được SXKD thì siêu bão Yagi lại một lần nữa xóa sạch mọi thành quả của họ.

Chính vì vậy, để hỗ trợ kịp thời cho người dân, doanh nghiệp trên 26 tỉnh, thành phố gặp khó khăn do siêu bão số 3 gây ra sớm khôi phục và thúc đẩy trở lại mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 về các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm để khắc phục hậu quả bão số 3, ngày 25/9/2024, Thống đốc NHNN đã ban hành Chỉ thị số 04/CT-NHNN về các giải pháp của ngành Ngân hàng nhằm góp phần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của cơn bão khôi phục và thúc đẩy SXKD, tăng trưởng kinh tế. Trong đó, NHNN yêu cầu các TCTD tiếp tục xem xét việc cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi cho vay, giữ nguyên nhóm nợ, khoan nợ, cho vay mới đối với khách hàng thuộc đối tượng theo quy định. Tiếp theo Chỉ thị 04, ngày 4/12/2024, NHNN ban hành Thông tư 53/2024/TT-NHNN quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng thiệt hại của bão số 3, ngập lụt, lũ, sạt lở đất sau bão. Điểm nổi bật của Thông tư số 53, đó là: quy định phạm vi 26 tỉnh, thành phố bị thiệt hại nặng nề sau bão số 3 bao gồm: Hà Giang, Cao Bằng, Lạng Sơn, Bắc Giang, Phú Thọ,



Hệ thống Ngân hàng chia sẻ khó khăn cùng khách hàng bằng những chính sách thiết thực, kịp thời, hiệu quả và bằng chính lợi nhuận của ngân hàng

Thái Nguyên, Bắc Kạn, Tuyên Quang, Lào Cai, Yên Bái, Lai Châu, Sơn La, Điện Biên, Hòa Bình, Hà Nội, Hải Phòng, Hải Dương, Hưng Yên, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Thái Bình, Nam Định, Hà Nam, Ninh Bình, Quảng Ninh, Thanh Hóa. Đặc biệt, Thông tư 53 cho phép việc xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ được thực hiện từ ngày 4/12/2024 đến hết ngày 31/12/2025 và không giới hạn về số lần cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Thời điểm trả nợ cuối cùng của số dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ được xác định phù hợp với mức độ khó khăn của khách hàng nhưng không vượt quá ngày 31/12/2027. Như vậy, hạn cuối trả nợ đối với khách hàng được gia hạn nợ do ảnh hưởng của cơn bão số 3 được xác định phù hợp với mức độ khó khăn của khách hàng nhưng không vượt quá ngày 31/12/2027. Đây cũng là nhận định của NHNN về sự khó khăn của khách hàng có thể kéo dài đến hết năm 2027 bởi sự khó khăn liên tiếp từ đại dịch COVID-19 đến siêu bão Yagi. Rõ ràng thông điệp của NHNN đưa ra trong Thông tư 53 cho thấy, toàn bộ hệ thống ngân hàng tiếp tục chung tay cùng khách hàng,

chia sẻ khó khăn cùng khách hàng từ chính lợi nhuận của ngân hàng thông qua việc tái cơ cấu nợ, giữ nguyên nhóm nợ mà trong đó các ngân hàng vẫn phải tiếp tục trích lập dự phòng cho các khoản vay này theo lộ trình cho đến khi đạt được 100% giá trị khoản vay (Thông tư 03/2021/TT-NHNN ngày 2/4/2021). Vì vậy, có thể khẳng định ngành Ngân hàng là một trong các ngành đã vào cuộc khẩn trương, quyết liệt, ngay lập tức thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho khách hàng bị thiệt hại bằng chính khả năng tài chính của mình với phương châm “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ”. Nhờ đó mà khách hàng có thêm niềm tựa vững chắc, tiếp tục vay vốn, tái SXKD..., cũng nhờ đó mà tăng trưởng tín dụng toàn ngành Ngân hàng năm 2024 đạt 15,08%, vượt mục tiêu đề ra.

ĐẢM BẢO KHÔNG NGỪNG GIA TĂNG LỢI NHUẬN CHO NHÀ ĐẦU TƯ CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG NIÊM YẾT

Bên cạnh việc hỗ trợ cho hàng chục triệu khách hàng khôi phục khó khăn sau đại dịch COVID-19 và

siêu bão Yagi với tinh thần “lợi ích hài hòa, rủi ro chia sẻ” như đề cập trên, hệ thống ngân hàng còn khoác trên vai sứ mệnh hết sức quan trọng đó là đảm bảo gia tăng lợi nhuận cho các nhà đầu tư cổ phiếu ngân hàng đang niêm yết trên các sàn chứng khoán Việt Nam từ chính lợi nhuận để lại hàng năm của các ngân hàng theo quy định.

Tính đến thời điểm này, hầu hết các ngân hàng thương mại đã niêm yết trên sàn chứng khoán, ngoại trừ Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam (Agribank), các ngân hàng 0 đồng, ngân hàng bị kiểm soát đặc biệt, còn lại 27 ngân hàng thương mại cổ phần (TMCP) đã niêm yết, trong đó: 18 ngân hàng TMCP niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán TP. Hồ Chí Minh - HOSE (bao gồm: ACB, BID, CTG, EIB, HDB, LPB, MBB, MSB, NAB, OCB, SHB, SSB, STB, TCB, TPB, VCB, VIB, VPB), 2 ngân hàng TMCP niêm yết trên Sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội - HNX (bao gồm BAB và NVB), 7 NHTMCP niêm yết trên Sàn Up-com (bao gồm: ABB, BVB, KLB, PGB, SGB, VAB, VBB). Đặc biệt trong 18 ngân hàng



Một trong những điểm sáng và mang tính tiên phong của ngành Ngân hàng trong giai đoạn đại dịch COVID đó chính là việc phát triển mạnh mẽ ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ hiện đại vào các giao dịch không dùng tiền mặt

TMCP niêm yết trên HOSE thì có 13 ngân hàng TMCP nằm trong rổ VN30 chiếm hơn 43% trong tổng số 30 công ty đại chúng niêm yết tốt nhất hiện diện trong rổ VN30. Các nhà đầu tư hay nhắc tới cổ phiếu ngân hàng với danh xưng là “cổ phiếu vua”. 13 ngân hàng TMCP trong rổ VN30 tính đến thời điểm ngày 31/12/2024 bao gồm: ACB, BID, CTG, EIB, HDB, MBB, SHB, SSB, STB, TCB, TPB, VCB, VIB, VPB.

Cần lưu ý rằng, VN30 là tập hợp của 30 cổ phiếu hàng đầu trên thị trường chứng khoán Việt Nam, chiếm đến 80% tổng giá trị vốn hóa thị trường và chiếm tới 60% lượng giao dịch trên thị trường. Các công ty trong danh mục VN30 được lựa chọn kỹ lưỡng dựa trên các tiêu chuẩn nghiêm ngặt và được triển khai bởi HOSE. Các công ty trong VN30 thường được đánh giá cao về năng lực quản trị điều hành doanh nghiệp theo đúng các chuẩn mực và thông lệ tốt nhất. Nhờ vốn hóa và thanh khoản cao, VN30 luôn tạo ra cơ hội đầu tư hấp dẫn cho các nhà đầu tư. VN30 tập trung vào các cổ phiếu blue chip và nhóm doanh nghiệp dẫn đầu trong các lĩnh vực kinh tế. Thành viên trong VN30 phải dẫn đầu về doanh thu, lợi nhuận và thương hiệu trong lĩnh vực tương ứng. Do đó, VN30 là một thước đo

đáng tin cậy để đánh giá tiềm năng và hiệu suất của các doanh nghiệp hàng đầu. Hay nói cách khác, VN30 chính là đại diện cho nhóm cổ phiếu blue chip, có sức hút lớn đối với các nhà đầu tư khối ngoại. Tuy nhiên, rổ VN30 luôn thay đổi thành viên, những doanh nghiệp vận hành không hiệu quả sẽ bị đào thải ra khỏi rổ VN30. Do vậy, các nhà đầu tư có thể đánh giá được xu hướng thị trường, lựa chọn lĩnh vực đầu tư phù hợp dựa trên rổ VN30.

Đối với các cổ phiếu ngân hàng TMCP nói chung, các cổ phiếu ngân hàng TMCP thuộc nhóm VN30 nói riêng, trong những năm qua, mặc dù phải đối mặt với rất nhiều khó khăn thách thức do đại dịch COVID và siêu bão Yagi gây ra như đã phân tích trên, nhưng hầu hết các ngân hàng TMCP niêm yết trên các sàn giao dịch vẫn đảm bảo chi trả cổ tức hàng năm cho các nhà đầu tư bằng tiền mặt và cổ phiếu dao động bình quân vào khoảng 15-35%, thậm chí trong năm 2024, Techcombank chi trả cổ tức lên đến 115%, trong đó 15% bằng tiền mặt và 100% bằng cổ phiếu. Nếu so sánh với lãi suất tiết kiệm ngân hàng hiện nay dao động trong khoảng 4,7-6%/năm thì mức chia cổ tức của các ngân hàng TMCP như đề cập trên thực sự xứng đáng là

“cổ phiếu vua”. Đặc biệt trong những thời điểm khó khăn của thị trường chứng khoán, lượng giao dịch thấp, thì các cổ phiếu ngân hàng, với mức thanh khoản cao, chính là trụ đỡ tích cực cho thị trường chứng khoán Việt Nam giữ được nhịp điều chỉnh ổn định, giúp thị trường lấy lại đà tăng điểm và củng cố niềm tin cho các nhà đầu tư tiếp tục mục tiêu đầu tư của mình.

ĐIỂM SÁNG VỀ ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ, ĐIỂM TỰA VỮNG CHẮC CHO KHÁCH HÀNG TIẾP TỤC KHÔI PHỤC VÀ PHÁT TRIỂN SXKD, TRỤ ĐỖ QUAN TRỌNG TRÊN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

- Điểm sáng về ứng dụng công nghệ hiện đại: Một trong những điểm sáng và mang tính tiên phong của ngành Ngân hàng trong giai đoạn đại dịch COVID đó chính là việc phát triển mạnh mẽ ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ hiện đại vào các giao dịch không dùng tiền mặt như: chuyển tiền, thanh toán mua bán hàng hóa, dịch vụ... mà trong đó các giao dịch truyền thống trước đây (tức là khách hàng giao dịch trực tiếp tại quầy của ngân hàng) nay đã được

tích hợp và xử lý trực tuyến (online) nhanh, gọn, dựa trên nền tảng của 1 chiếc điện thoại thông minh hoặc 1 chiếc máy tính có kết nối mạng viễn thông. Đây chính là thành quả của quá trình thực thi quyết liệt các Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia của toàn ngành Ngân hàng. Nhờ đó mà trong đại dịch COVID, các hoạt động giao dịch thanh toán trực tuyến giữa khách hàng với khách hàng, giữa khách hàng với ngân hàng được thông suốt, tránh việc tiếp xúc khi đại dịch bùng phát, tránh lây nhiễm, vừa an toàn, vừa giảm chi phí cho cả khách hàng và ngân hàng. Đặc biệt, theo quy định, kể từ ngày 1/1/2025, toàn bộ các giao dịch rút tiền, chuyển tiền dù giá trị nhỏ hay lớn thông qua các thiết bị thông minh (điện thoại thông minh....) đều phải thực hiện xác thực sinh trắc học (nhận diện khuôn mặt) và cập nhật thông tin cá nhân thì khách hàng mới có thể thực hiện được giao dịch của mình. Rõ ràng, đây là bước tiến lớn của toàn ngành Ngân hàng nhằm bảo vệ quyền lợi chính đáng cho khách hàng, giúp khách hàng

tránh được sự lừa đảo ngày một gia tăng trên không gian mạng, đồng thời tăng thêm tính bảo mật cao, an toàn, hiệu quả khi tiến hành các giao dịch cho khách hàng.... Đồng thời, xác thực sinh trắc học cũng chính là bước đệm quan trọng để toàn ngành Ngân hàng phối hợp cùng các bộ, ngành, địa phương quyết tâm, từng bước phấn đấu đến năm 2030, đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên kinh tế số không dùng tiền mặt đạt 80% theo đúng tinh thần Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

- Điểm tựa vững chắc cho khách hàng tiếp tục khôi phục và phát triển SXKD: Quy định tại Thông tư 53 cho phép việc xem xét cơ cấu lại thời hạn trả nợ đến hết ngày 31/12/2025 và không giới hạn về số lần cơ cấu lại thời hạn trả nợ. Thời điểm trả nợ cuối cùng của số dư nợ được cơ cấu lại thời hạn trả nợ được xác định phù hợp với mức độ khó khăn của khách hàng nhưng không vượt quá ngày 31/12/2027. Đây chính là “liều thuốc bổ”, là điểm tựa vững chắc cho các NHTM tiếp tục tổ

chức, triển khai thực hiện hiệu quả việc cung ứng vốn cho toàn bộ nền kinh tế nói chung, từng khách hàng nói riêng, giúp khách hàng có thêm niềm tin, cơ hội khôi phục, phát triển SXKD sau đại dịch và siêu bão như đề cập trên.

- Trụ đỡ quan trọng trên thị trường chứng khoán Việt Nam: Như đã phân tích ở trên, trong số 27 ngân hàng TMCP hiện đang niêm yết trên cả 3 sàn (HOSE, HNX, Upcom) thì có 13 ngân hàng TMCP lọt vào rổ VN30 chiếm gần 50% tổng số các ngân hàng TMCP đang niêm yết (13/27 NHTM cổ phần) và chiếm hơn 43% trong tổng số 30 công ty đại chúng tốt nhất hiện đang niêm yết trên sàn HOSE lọt vào rổ VN30 (13/30 công ty). Chính vì vậy, các ngân hàng TMCP chắc chắn sẽ là trụ đỡ quan trọng cho TTCK Việt Nam trong những năm tới, là địa chỉ đáng tin cậy để các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào cổ phiếu ngân hàng nhằm tìm kiếm lợi nhuận ở mức kỳ vọng trong trung và dài hạn khi thị trường chứng khoán Việt Nam được nâng hạng từ Thị trường Cận biên (Frontier) lên Thị trường Mới nổi (Emerging Market - EM) dự kiến trong năm 2025 ♦

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Ngân hàng Nhà nước quy định về việc TCTD, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19.
2. Thông tư 03/2021/TT-NHNN ngày 2/4/2021 của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi bổ sung một số điều của TT 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 quy định về việc TCTD, Chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19.
3. Thông tư 14/2021/TT-NHNN ngày 7/9/2021 của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi bổ sung một số điều của TT 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng do dịch COVID-19.
4. Thông tư 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 của Ngân hàng Nhà nước quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn.
5. Thông tư 06/2024/TT-NHNN ngày 18/6/2024 của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi bổ sung một số điều của TT 02/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 quy định về việc TCTD, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ và giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng gặp khó khăn.
6. Chỉ thị số 04/CT-NHNN ngày 25/9/2024 của NHNN về các giải pháp của ngành Ngân hàng nhằm góp phần hỗ trợ người dân, doanh nghiệp gặp khó khăn do ảnh hưởng của cơn bão số 3 (Yagi) khôi phục và thúc đẩy SXKD, tăng trưởng kinh tế.
7. Nghị quyết số 143/NQ-CP ngày 17/9/2024 của Chính phủ về các nhiệm vụ giải pháp trọng tâm để khắc phục hậu quả bão số 3.
8. Thông tư 53/2024/TT-NHNN ngày 4/12/2024 của Ngân hàng Nhà nước quy định về việc TCTD, cChi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ đối với khách hàng gặp khó khăn do ảnh hưởng thiệt hại của bão số 3, ngập lụt, lũ, sạt lở đất sau bão số 3.
9. Thitruongtaichinhvientien.vn (các số ra trong các năm 2021.2022.2023.2024)
10. Tapchinganhang.gov.vn (các số ra trong các năm 2021.2022.2023.2024)
11. <https://VnEconomy>
12. Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia
13. <https://cafe.f.vn>
14. Các trang Web: Chính phủ, NHNN, các bộ, ngành....;